

Số: 08 /TTr-DKĐĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Quyết toán lương/thù lao năm 2022 và phương án trả lương/thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua ngày 28/04/2022;

- Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-DKĐĐ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2022.

Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và phương án trả lương thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 của Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô như sau:

1. Quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 thực hiện theo Nghị quyết số 21 /NQ-DKĐĐ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, cụ thể như sau:

- Tổng tiền lương/thù lao của Hội đồng quản trị: 1.070.906.343 đồng/năm.

- Tổng tiền lương/thù lao của Ban kiểm soát: 294.488.772 đồng/năm.

(Có bảng chi tiết kèm theo)

2. Phương án chi trả tiền lương/thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023:

2.1- Tiền lương của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát chuyên trách làm việc tại Cơ quan công ty thực hiện theo:

- Quy chế tiền lương ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-DKĐĐ-HĐQT ngày 21/1/2022 của Hội đồng quản trị Công ty, phê duyệt quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty CP Dầu khí Đông Đô.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty CP Dầu khí Đông Đô.

- Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và thực tế kết quả SXKD của Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô.

Việc quyết toán quỹ tiền lương hàng năm được xác định trên cơ sở quỹ tiền lương kế hoạch và kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty, tỉ lệ trích quỹ lương thực hiện được thực hiện theo Quy chế trả lương trả thưởng của công ty, phù hợp với quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội



TỔNG CÔNG TY
CÓ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ ĐÔNG ĐỎ

BẢNG QUYẾT TOÁN TIỀN LƯƠNG, THỦ LẠO
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022
(Kèm theo tờ trình số 08 TTr-DKDD-HĐQT ngày 24 tháng 3 năm 2023)

	Chức danh	Họ tên	Kế hoạch năm 2022 (đồng)	Thực hiện năm 2022 (đồng)	So sánh TH/KH		Ghi chú
					Số tiền	Tỷ lệ	
I	Hội đồng Quản trị		1.072.800.000	1.070.906.343	1.893.657	99,8%	
1	CT HĐQT Công ty	Nguyễn Anh Tuấn	339.600.000	338.805.216	794.784	99,8%	
2	Giám đốc - TV HĐQT	Phan Minh Tâm	357.600.000	357.156.127	443.873	99,9%	
3	Phó GD - TV HĐQT	Nguyễn Thị Dung	303.600.000	302.945.000	655.000	99,8%	
4	TV HĐQT không chuyên trách	Nguyễn Khánh Trung	36.000.000	36.000.000	-	100%	
5	TV HĐQT không chuyên trách	Hoàng Thanh Tùng	9.000.000	9.000.000	-	100%	Từ T1-T3/2022
6	TV HĐQT không chuyên trách	Nguyễn Minh Đông	27.000.000	27.000.000	-	100%	Từ T4-T12/2022
II	Ban kiểm soát		303.600.000	294.488.772	9.111.228	97,0%	
1	Trưởng BKS chuyên trách	Nguyễn Thị Tâm	267.600.000	266.588.772	1.011.228	99,6%	
2	TV BKS	Nguyễn Minh Chi	4.500.000	4.500.000	-	100%	Từ T1-T3/2022
3	TV BKS	Nguyễn Trung Hiếu	4.500.000	4.500.000	-	100%	Từ T1-T3/2022
4	TV BKS	Đỗ Nguyễn Lan Châu	13.500.000	5.400.000	8.100.000	40%	Từ T4-T12/2022
5	TV BKS	Lê Thị Hải Hà	13.500.000	13.500.000	-	100%	Từ T4-T12/2022
	Tổng cộng		1.376.400.000	1.365.395.115	11.004.885	99%	

Phòng TCHC

Lu

Đình Thanh Trung

Phòng TC - KT

Bùi Hồng Thái

Bùi Hồng Thái

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2023

TM Hội đồng quản trị

Chủ tịch



Nguyễn Anh Tuấn

M-T
Đ
KHÍ
AN
TY
/5/

KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023
(Kèm theo tờ trình số 08 TTr-DKDD-HDQT ngày 24 tháng 3 năm 2023)

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Chức danh	Hệ số / lương		Lương chức danh	Phụ cấp			Qtcd	Qpc	Qtckh	Tỉ lệ hoàn thành KH dự kiến	Ghi chú
		Hệ số			Phụ cấp kiểm nhiệm/trách nhiệm	Các khoản PC, thu nhập khác						
1	2	4	5	49.000	7	8	11	12	14			
I	Hội đồng quản trị	-		49.000	12.000	31.400	588.000	520.800	1.108.800			
1	Chủ tịch HĐQT	3/4	17.000	17.000		11.300	204.000	135.600	339.600		100%	
2	TV HĐQT- Giám Đốc	3/4	17.000	17.000	3.000	11.300	204.000	171.600	375.600		100%	
3	TV HĐQT -Phó Giám đốc	3/4	15.000	15.000	3.000	8.800	180.000	141.600	321.600		100%	
4	TV HĐQT không chuyên trách				3.000		-	36.000	36.000		100%	
5	TV HĐQT không chuyên trách				3.000		-	36.000	36.000		100%	
II	Ban kiểm soát	-		15.000	3.000	8.800	180.000	141.600	321.600			
1	Trưởng BKS chuyên trách	3/4	15.000	15.000		8.800	180.000	105.600	285.600		100%	
2	TV Ban kiểm soát				1.500			18.000	18.000		100%	
3	TV Ban kiểm soát				1.500			18.000	18.000		100%	
	Tổng cộng	-		64.000	15.000	40.200	768.000	662.400	1.430.400			

Phòng TCHC

(Signature)

Đình Thanh Trung

Phòng TC - KT

(Signature)
Bùi Hồng Thái

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2023

Hội đồng quản trị

Chủ tịch



Nguyễn Anh Tuấn